

Số: 31/2023/QĐST-DS

Phong Điền, ngày 17 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 03 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Trần Hiếu H**, sinh năm 1941. Nơi cư trú: số 320, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Ngọc Hân, sinh năm 1994. Địa chỉ: số 353AA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 10/10/2022).

* Bị đơn: Bà **Trần Ngọc D**, sinh năm 1983. Nơi cư trú: số 198A/6, khu vực 8, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Kim Hai, sinh năm 1966. Nơi cư trú: số 320A, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023).

2. Ông Trần Công Vũ, sinh năm 1973. Nơi cư trú: số 320, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy

quyền ngày 20/02/2023).

3. Bà Trần Thị Linh, sinh năm 1975. Nơi cư trú: số 320A, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023).

4. Ông Trần Công Tính, sinh năm 1978. Nơi cư trú: số 320, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023).

5. Bà Trần Ngọc Thúy, sinh năm 1986. Nơi cư trú: số 320, tổ 55, ấp Mỹ Long, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023).

6. Bà Trần Thị Kim Thoa, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2023).

7. Ông Trần Công Lê Nhu, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 07/7/2023).

8. Ông Trần Văn Hoàng, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Khóm Huệ Đức, xã Cô Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 06/7/2023).

Đại diện theo ủy quyền cho bà Hai, ông Vũ, bà Linh, ông Tính, bà Thúy, bà Thoa, ông Nhu, ông Hoàng có bà Trần Ngọc Dung, sinh năm 1983. Nơi cư trú: số 198A/6, khu vực 8, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Hiếu Hạnh được quyền sử dụng diện tích đất là 5.267,1 m² bao gồm các thửa 219, diện tích 1.928,6m² (Trong đó có 300m² đất ONT + CLN); 208, diện tích 1.536,7m² (Loại đất CLN); 205 diện tích 1.801,8m² (Loại đất CLN), tờ bản đồ số 06, quyền sử dụng đất số 01919 do UBND thành phố Cần Thơ (cũ) cấp ngày 23/2/2001 đứng tên Trần Hiếu Hạnh và toàn bộ cây trồng, kiến trúc trên phần đất này.

- Ông Trần Hiếu Hạnh phải trả lại cho những đồng thừa kế của bà Lê Thị Bé là Trần Thị Kim Hai, Trần Văn Hoàng, Trần Công Vũ, Trần Thị Linh, Trần Công Tính, Trần Ngọc Dung, Trần Ngọc Thúy, Trần Công Phương (Chết 14/5/2009, thừa kế thế vị của ông Phương là Trần Thị Kim Thoa và Trần Công Lê Nhu) mỗi kỹ phần 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Các đương sự liên hệ Cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(Kèm theo Bản trích đo địa chính số 616, 617, 618 ngày 21/6/2023 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chi phí thẩm định tại chỗ, đo đạc và bản vẽ: Bà Trần Ngọc Dung nộp 13.000.000 đồng, bà Dung đã nộp xong.

Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Hạnh được miễn án phí do là người cao tuổi.

+ Bà Hai, ông Vũ, bà Linh, ông Tính, bà Thúy, ông Hoàng mỗi người nộp 150.000 đồng.

+ Bà Thoa, ông Nhu cùng nộp 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THADS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TIẾN THỊNH